

**CỤC CÔNG THƯƠNG ĐỊA PHƯƠNG
TRUNG TÂM KHUYẾN CÔNG
VÀ TƯ VẤN PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHIỆP 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 70/KC1-TV

Nam Định, ngày 21 tháng 6 năm 2024

Về việc cung cấp báo giá các dịch vụ
Tổ chức các hoạt động xúc tiến tiêu thụ sản
phẩm cho các cơ sở CNNT

Kính gửi: Quý đơn vị/Nhà cung cấp dịch vụ tổ chức sự kiện và Tư vấn

Thực hiện Quyết định số 3396/QĐ-BCT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc giao kế hoạch kinh phí khuyến công quốc gia năm 2024. Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp 1 (Trung tâm 1) được giao thực hiện đề án: “Tổ chức các hoạt động xúc tiến tiêu thụ sản phẩm cho các cơ sở CNNT”.

Thông tin chung:

- Tên đề án: Tổ chức các hoạt động xúc tiến tiêu thụ sản phẩm cho các cơ sở CNNT;

- Tổng kinh phí thực hiện đề án: 550 triệu đồng;

- Nhiệm vụ cụ thể gồm:

+ Tổ chức 02 chương trình dự kiến 50 gian hàng giới thiệu, quảng bá, xúc tiến tiêu thụ các sản phẩm công nghiệp nông thôn tại một số địa phương;

+ Tổ chức được 02 tọa đàm theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến, thời gian 01 ngày, dự kiến 100 đại biểu/01 Tọa đàm.

Để đảm bảo tính minh bạch, khách quan về giá các sản phẩm dịch vụ cũng như làm cơ sở để đơn vị xây dựng dự toán kinh phí, trình thẩm định, phê duyệt triển khai nhiệm vụ, Trung tâm 1 kính đề nghị Quý đơn vị/Nhà cung cấp quan tâm cung cấp thông tin và giá các dịch vụ chi tiết như phụ lục kèm theo.

Quý đơn vị/Nhà cung cấp quan tâm xin gửi báo giá và Hồ sơ năng lực về địa chỉ: Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp 1, số 173 Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, trước ngày 27/6/2024.

Thông tin chi tiết xin liên hệ Ông Bùi Minh Hiền - Trưởng phòng Tư vấn PTCN, điện thoại 0919.058.881.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- <http://arit.gov.vn>; <https://ipc1.gov.vn>;
- Giám đốc (để b/cáo);
- Lưu: VT, TCKT, TV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**


Nguyễn Thế Lanh

PHỤ LỤC

(Kèm theo Công văn số 70 /KC1-TV ngày 21 tháng 6 năm 2024)

1. Các dịch vụ để thực hiện chương trình: Tổ chức 02 chương trình dự kiến 50 gian hàng nhằm giới thiệu, quảng bá, xúc tiến tiêu thụ các sản phẩm công nghiệp nông thôn tại một số địa phương. (Chi tiết như Bảng số 01)

- Tổng kinh phí: 350 triệu đồng.
- Tổng số gian hàng: 50 gian.
- Số chương trình: 02 chương trình.
- Thời lượng: 03 ngày/01 chương trình.
- Địa điểm: dự kiến tại tỉnh Nam Định và tỉnh Ninh Bình.

Bảng số 01

Stt	Nội dung hạng mục công việc	Đơn vị tính	Số lượng
I	Dịch vụ số 01: Tổ chức 02 chương trình giới thiệu, quảng bá, xúc tiến tiêu thụ các sản phẩm công nghiệp nông thôn tại một số địa phương (quy mô mỗi chương trình 25 gian hàng, thời gian mỗi chương trình: 03 ngày)	chương trình	2
	Cộng kinh phí tổ chức 01 chương trình (1+2+3+4)	chương trình	1
1	Chi phí quảng bá, tuyên truyền		
1.1	Thuê xe loa tuyên truyền di động đi các trục đường huyện, xã nơi tổ chức chương trình (02 ngày trước khi khai mạc và 01 ngày trong thời gian diễn ra chương trình) (Bán kính cung đường đi 40km)	Ngày	3
1.2	Thuê thiết bị, lắp đặt, tháo dỡ Băng zôn treo ngang đường một số tuyến đường chính trên địa bàn huyện tổ chức chương trình (Chất liệu bạt Hiflex in phun 2 mặt, dán mép 2 đầu, luôn gậy. Kích thước 01m x 08m)	cái	5
1.3	Thuê thiết bị, lắp đặt, tháo dỡ Cờ phướn xung quang khu vực tổ chức chương trình (Chất liệu bạt Hiflex in phun, dán mép 2 đầu, luôn gậy. Kích thước: 01m x 0,8m)	cái	10
2	Chi phí tổ chức gian hàng cho các đơn vị tham gia		
2.1	Thuê, Lắp dựng, tháo dỡ gian hàng trưng bày, giới thiệu sản phẩm: Lắp dựng nhà giàn không gian để che chắn cho gian hàng bên trong (Kích thước mỗi gian: DxRxC = 3m x 3m x 2,5m; Pano biển tên đơn vị, 01 bàn (KT: 1,2m x 0,8m), 01 khăn trải bàn, 02 ghế đệm chân gấp, 01 bóng đèn (bao gồm dây dẫn và ổ cắm); vách ngăn lưng giữa các gian hàng, 01 dụng cụ đựng rác).	gian	25
2.2	Chi phí thiết kế (Bao gồm: khảo sát, đo đạc, thiết kế lên bản vẽ và thuyết minh sơ đồ mặt bằng khu vực tổ chức chương trình và các hình ảnh trực quan, phân khu gian hàng và các	chương trình	1

Stt	Nội dung hạng mục công việc	Đơn vị tính	Số lượng
	<i>khu vực khác)</i>		
2.3	Thuê thiết bị, lắp đặt, trang trí, tháo dỡ công chương trình, toàn bộ khu chương trình (<i>Cổng hơi, kích thước: cao x rộng = (6x12)m, trên bề mặt có dán chữ decan. Nội dung theo yêu cầu. Sử dụng trong suốt thời gian diễn ra chương trình</i>)	chương trình	1
3	Thuê dịch vụ vệ sinh, điện, nước, PCCC, an ninh		
3.1	Chi phí Tiền điện	chương trình	1
3.2	Chi phí Tiền nước	chương trình	1
3.3	Chi phí Thuê nhân công trực và dọn vệ sinh, phục vụ, chuyển rác thải	chương trình	1
3.4	Thuê thiết bị, lắp đặt, tháo dỡ nhà vệ sinh lưu động: kích thước dài 1,3m x rộng 0,9m x cao 2,4m, chất liệu composite, đường cấp, đường thoát nước và các thiết bị cần thiết khác	buồng	2
3.5	Chi phí Phòng chống cháy, nổ (bao gồm thiết bị và lực lượng phòng cháy chữa cháy)	binh	15
3.6	Chi phí an ninh (bao gồm chi phí thuê bảo vệ an ninh chung toàn chương trình và an ninh tại các gian hàng), thời gian trực 03 ca/ngày	chương trình	1
4	Chi phí tổ chức khai mạc		
4.1	Thuê thiết bị, lắp đặt, tháo dỡ sân khấu khai mạc và các dịch vụ kèm theo bao gồm: phong khai mạc, bục phát biểu, hệ thống âm thanh, ánh sáng, chương trình văn nghệ,...(Sân khấu gồm hệ khung bằng sắt, lát gỗ, trải thảm đỏ, kích thước: 4m x 6m, cao 1,2m-1,5m, bao gồm backdrop in bạt khung sắt)	chương trình	1
4.2	Thuê bàn (chiều dài 1,4m, cao 0,75m phủ khăn)	Chiếc	4
4.3	Thuê ghế (ghế có phủ áo và thắt nơ)	Chiếc	50
4.4	Nước uống phục vụ khách tham dự khai mạc	chương trình	1
II	Dịch vụ số 02: Tư vấn lập hồ sơ yêu cầu và đánh giá hồ sơ đề xuất dịch vụ Tổ chức 02 chương trình dự kiến 50 gian hàng giới thiệu, quảng bá, xúc tiến tiêu thụ các sản phẩm công nghiệp nông thôn tại một số địa phương.	gói	1
III	Dịch vụ số 03: Tư vấn thẩm định Hồ sơ yêu cầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu dịch vụ Tổ chức 02 chương trình dự kiến 50 gian hàng giới thiệu, quảng bá, xúc tiến tiêu thụ các sản phẩm công nghiệp nông thôn tại một số địa phương.	gói	1
IV	Dịch vụ số 04: Thuê xe cho Ban tổ chức (3 người cả đi và về)	chuyến	2

2. Các dịch vụ để thực hiện chương trình: Tổ chức Toạ đàm nhằm xúc tiến tiêu thụ sản phẩm đối với ngành hàng chế biến nông lâm thủy hải sản; thủ công mỹ nghệ... kết hợp cùng các chương trình giới thiệu, quảng bá, xúc tiến tiêu thụ sản phẩm cho các cơ sở CNNT. (Chi tiết như Bảng số 02)

- Tổng kinh phí: 200 triệu đồng.
- Số lượng đại biểu dự kiến: 200 người (100 người/01Toạ đàm, trong đó 60 đại biểu trực tiếp và 40 đại biểu tham gia trực tuyến).
- Số Toạ đàm: 02 Toạ đàm.
- Thời gian: 01 ngày/Toạ đàm (02 buổi).
- Hình thức: Tổ chức Toạ đàm tập trung tại hội trường và trực tuyến
- Địa điểm: dự kiến tại tỉnh Nam Định và tỉnh Ninh Bình.

Bảng số 02

Stt	Diễn giải	ĐVT	Số lượng
I. Dịch vụ số 01: Thuê hội trường và khánh tiết, trang trí hội trường			
1	Setup hội trường, lắp dựng, kết nối thiết bị trực tuyến.	Chương trình	1
2	Hội trường (Bàn ghế; hệ thống âm thanh, ánh sáng; màn hình tivi; màn hình Led/Máy chiếu + màn chiếu; bục phát biểu...)	Buổi	2
3	Khánh tiết, trang trí hội trường		
3.1	Standee quảng bá	Chiếc	6
3.2	Banzon chào mừng (4mx1m) x 2 chiếc	m2	8
II. Dịch vụ số 02: Thuê Hệ thống máy móc thiết bị phục vụ kết nối trực tuyến			
1	Chi Thuê hệ thống máy tính phục vụ Toạ đàm	Gói	1
2	Chi thuê máy móc thiết bị, đường truyền kết nối trực tuyến	Gói	1
III. Dịch vụ số 03: Chi văn phòng phẩm, tài liệu Toạ đàm			
1	In ấn tài liệu (soạn thảo, căn chỉnh, in ấn, nhân bản, đóng quyển)	Bộ	60
2	Chi văn phòng phẩm (bút, sổ, file đựng tài liệu, biển tên...)	Bộ	60
IV. Dịch vụ số 04			
-	Thuê xe cho Ban tổ chức (6 người cả đi và về)	chuyến	2